

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-PT
Ngày 06/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLPT-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Vi Thị H cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2019/HS-ST, ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vi Thị H, sinh ngày 03/12/1983 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn S và bà Chu Thị Y; có chồng Triệu Văn D; con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2019 đến ngày 07/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Triệu Thị Huyền T, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1988 tại xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Triệu Văn P (đã chết) và bà Hứa Thị N; có chồng: Phùng Văn T; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý

kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại nhà Vi Thị H ở thôn C, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Vi Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Vi Thị H khai nhận khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 8 năm 2019, Vi Thị H bắt đầu ghi số lô, số đề và tổng hợp số lô, số đề vào tờ giấy kẻ học sinh để nộp cho chủ đề. Tổng cộng số lô, số đề Vi Thị H ghi được trong ngày là 10.919.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Thị H khai nhận: Từ đầu năm 2019, bị cáo bắt đầu ghi số lô, số đề cho những người chơi ghi trực tiếp hoặc nhắn tin qua điện thoại. Trong thời gian này, bị cáo quen biết một người đàn ông tên H không rõ họ, địa chỉ, số điện thoại ở Bắc Giang. H là lái xe ô tô tải, thỉnh thoảng đến nhà giao hàng tạp hóa cho bị cáo bán. Trong thời gian này H biết bị cáo ghi số lô, số đề nên giới thiệu người phụ nữ tên H1 ở Bắc Giang không biết chính xác họ tên, địa chỉ, số điện thoại là người quen của H để bị cáo chuyển bằng số lô, số đề và hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Bị cáo đồng ý và kết bạn Zalo với H1 (nickname “Ok”). Bị cáo và H1 thống nhất cách ghi số lô, số đề và số tiền phần trăm bị cáo được hưởng, cụ thể là: Một điểm lô bị cáo ghi là 23.000 đồng chuyển cho H1 22.000 đồng, bị cáo được hưởng 1.000 đồng. Số đề và lô xiên, bị cáo được hưởng 20% trên tổng số tiền ghi được. Về việc chuyển tiền của người chơi đánh lô đề và nhận tiền trúng thưởng của người chơi với H1 được thống nhất giao nhận qua H. Khoảng 01 tuần, H lên giao hàng tạp hóa cho bị cáo thì bị cáo sẽ chuyển tiền và nhận tiền trúng thưởng.

Kết quả của số lô, số đề dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày, cụ thể: Số lô là cặp số có hai số trùng với kết quả của hai số cuối cùng từ giải đặc biệt đến giải bảy. Mỗi điểm lô mua là 23.000 đồng, trúng được 80.000 đồng; Lô xiên: Có 03 loại, xiên hai, xiên ba và xiên bốn, tất cả đều lấy hai số cuối cùng từ giải đặc biệt đến giải bảy. Cụ thể: Lô xiên hai (hai cặp số) mua 10.000 đồng trúng 100.000 đồng; lô xiên ba (ba cặp số) mua 10.000 đồng trúng 400.000 đồng; lô xiên bốn (bốn cặp số) mua 10.000 đồng trúng 1.000.000 đồng. Số đề là kết quả hai số cuối của giải đặc biệt, nếu đánh 1.000 đồng, trúng được 70.000 đồng. Còn số đề 03 số (ba càng) lấy kết quả 03 số cuối của giải đặc biệt, nếu đánh 1.000 đồng, trúng được 400.000 đồng.

Qua đấu tranh và khai thác dữ liệu trong điện thoại di động của Vi Thị H xác định từ ngày 15/5/2019 đến ngày 01/8/2019, Vi Thị H được ghi số lô, số đề cho những người ở huyện V, cụ thể: Ngày 29/7/2019 xác định Vi Thị H đã đánh bạc tổng số tiền là 40.890.000 đồng; ngày 30/7/2019 là 40.192.000 đồng; ngày 31/7/2019 là 41.835.000 đồng; ngày 01/8/2019 là 17.464.000 đồng. Tổng cộng số

tiền Vi Thị H đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trong các ngày là 140.381.000 đồng. Từ ngày 29/7/2019 đến ngày 01/8/2019, Triệu Thị Huyền T đã nhiều lần ghi số lô, số đề và chuyển bảng số lô, số đề cho Vi Thị H. Cụ thể: Ngày 29/7/2019, tổng số tiền xác định Triệu Thị Huyền T đã đánh bạc là 840.000 đồng; ngày 30/7/2019 là 17.222.000 đồng; ngày 31/7/2019 là 1.810.000 đồng; ngày 01/8/2019 là 6.545.000 đồng. Tổng cộng số tiền trong các ngày Triệu Thị Huyền T đã ghi số lô, số đề và chuyển cho Vi Thị H là: 26.417.000 đồng.

Tại bản án số: 18/2019/HS-ST, ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T phạm tội Đánh bạc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Thị H 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 01/8/2019 đến ngày 07/8/2019, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Triệu Thị Huyền T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, truy thu, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, do đó mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo xuất trình cho Hội đồng xét xử biên lai nộp số tiền phải truy thu theo Bản án sơ thẩm, Bị cáo Vi Thị H đang điều trị vô sinh; bị cáo Triệu Thị Huyền T đang mang thai và là hộ nghèo, tại địa phương luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa một phần Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Vi Thị H và Triệu Thị Huyền T với mức giảm của bị cáo Vi Thị H từ 3 đến 4 tháng tù; bị cáo Triệu Thị Huyền T 02 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Do đó có căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/5/2019 đến ngày 01/8/2019, Vi Thị H đã nhiều lần ghi số lô, số đề cho Lành Văn G, Triệu Văn T, Vi Văn T, Nông Văn L, Chu Thị T, Hà Mạnh C, Triệu Văn P, Nguyễn Đình D, Hà Văn T, Chu Thanh C và nhiều lần nhận bằng số lô, số đề từ Triệu Thị Huyền T. Sau khi tổng hợp với số lô, số đề ghi được trong ngày, Vi Thị H giữ lại một phần và chuyển cho người tên là H1 có nickname Zalo “Ok”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, như biên lai nộp số tiền truy thu; bị cáo Vi Thị H đang điều trị vô sinh, bị cáo Triệu Thị Huyền T đang mang thai và thuộc hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo Triệu Thị Huyền T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do có tình tiết mới.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Thị H và khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Triệu Thị Huyền T;

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T về phần hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2019/HS-ST, ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Vi Thị H 01 (một) năm tù về tội Đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 đến ngày 07 tháng 8 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Triệu Thị Huyền T 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Vi Thị H, Triệu Thị Huyền T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 3 năm 2020)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Văn Quan;
- VKSND huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Công an huyện Văn Quan;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Đức Trí